

Bản án số: 205/2021/HSST
Ngày 20/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thái và bà Đào Diệp Tâm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 187/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 21/12/1994 tại: thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi thường trú: Tổ 5, khu T, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Văn TH; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T,

Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Anh Trần Minh D – sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu T, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Anh Dương Quốc D - sinh năm: 1987; Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu T, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Anh Hoàng Quang D – sinh năm: 1983; Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu Cao Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn T1 – sinh năm: 1949; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu T, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Văn K – sinh năm: 1967; Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/6/2021, tại nhà của anh Dương Quốc Duy, ngõ 720, đường Hoàng Quốc Việt, thuộc tổ 1, khu Trung Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, Nguyễn Văn T bán cho Trần Minh D 01 ống nhựa màu xanh sọc trắng đựng ma túy với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, D tiếp tục gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và bảo cầm đến nhà anh Duy. T đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 17B5 – 573.91, cầm theo 06 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy, mục đích để bán cho D 01 ống, T đến trước cửa nhà anh Duy đợi giao dịch thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại tổ 5, khu Tây Sơn 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ trong hộp giấy cất tại ngăn tủ quần áo của T có 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, kích thước (0,9x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 13 đoạn ống hút nhựa kích thước (0,9x2,2)cm bên trong không chứa gì, 01 túi nilon kích thước (2,7x3)cm, 01 đoạn ống hút nhựa dài 7cm, 01 kéo kim loại, 01 cân tiểu ly điện tử.

Kết luận giám định số 1213/KLGĐ ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, xác định: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang đối với T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,822 gam (Không phẩy tám hai hai gam), (cụ thể mẫu M1=0,127g; M2=0,138g; M3=0,134g; M4=0,136g; M5=0,149g; M6=0,138g). Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,121

gam (Không phải một hai một gam). Mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,6 gam (Không phải sáu gam), vỏ bao gói. (BL 32).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài ra T khai nhận: Vật chứng Công an thu giữ và nguồn gốc số ma túy T bán cho D là của T mua từ người đàn ông tên Thuận (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 800.000 đồng vào khoảng 13 giờ ngày 24/6/2021 tại khu vực ngõ gần Ủy ban nhân dân phường Cẩm Sơn, sau đó mang về nhà chia nhỏ vào 08 đoạn ống nhựa, để bán với giá 300.000 đồng/01 ống. Số tiền bán ma túy cho D, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận giám định số 1214/KLGD ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, xác định: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn T, Trần Minh D gửi giám định. (BL 39).

Người làm chứng Trần Minh D trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: Khoảng 15 giờ ngày 24/6/2021 D đến nhà Duy (Dương Quốc Duy) chơi, do có nhu cầu sử dụng ma túy D đã gọi điện cho T hỏi mua ma túy và yêu cầu T mang ma túy đến nhà Duy, tại nhà Duy, T đã đưa cho D ma túy đã đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa, D đã trả cho T 300.000đồng, số ma túy mua được D đã sử dụng cho bản thân hết và không ai biết T đến nhà Duy là để bán ma túy cho D. Đến 22 giờ cùng ngày do có nhu cầu sử ma túy, D đã gọi điện bảo T đưa ma túy đến nhà Duy bán cho D, khi D đến gần nhà Duy thì biết T đã bị bắt. (BL 104-105).

Người làm chứng Dương Quốc Duy, quá trình điều tra có lời khai: Khoảng 16 giờ ngày 24/6/2021 tại nhà Duy, Duy chứng kiến T đưa cho D 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, còn D đưa cho T 300.000đồng, sau này Duy mới biết đoạn ống hút nhựa đó chứa ma túy đá. (BL 109-110).

Người làm chứng Hoàng Quang Dũng, quá trình điều tra có lời khai xác nhận, chiều ngày 24/6/2021 Dũng có đến nhà Duy chơi, có thấy T đến nhà Duy, có thấy T trao đổi gì đó với D, cụ thể là gì anh không biết. (BL 115-116).

Người chứng kiến là anh Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn Kiên, quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: Khoảng 23 giờ ngày 24/6/2021 tại tổ 1, khu Trung Sơn 2, phường Cẩm Sơn các anh chứng kiến Công an thu giữ túi quần bên trái phía trước của T 06 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T khai là ma túy mang đi để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 chiếc xe mô tô. (BL 56 - 59).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã T1 hành cho Trần Minh D nhận dạng người bán ma túy cho D chiều ngày 24/6/2021 tại nhà Duy, là Nguyễn Văn T; cho

Dương Quốc Duy nhận dạng người đã đến nhà Duy chiều ngày 24/6/2021 trao đổi mua bán với D là Nguyễn Văn T. (BL:119-122).

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã T1 hành cho Nguyễn Văn T, Trần Minh D, Dương Quốc Duy và Hoàng Quang Dũng xác định vị trí T đưa ma túy cho D, xác định vị trí của D, Duy, Dũng tại nhà Duy khi T đến đưa ma túy cho D chiều 24/6/2021, kết quả các đối tượng đã xác định vị trí phù hợp thống nhất nhau. (BL124-129).

Tài liệu hồ sơ vụ án còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ ngày 24/6/2021 (BL 43); Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo (BL 19), Biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của bị cáo (BL 46), Biên bản niêm phong tài liệu đồ vật thu giữ khi bắt quả tang, khi khám xét nơi ở của bị cáo (BL 47, 21,22), Bản ảnh vật chứng (BL 60-62), các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 198/CT- VKSCP ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/06/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai Trần Minh D là người đã mua ma túy của bị cáo, phù hợp lời khai của người làm chứng khác là Dương Quốc Duy, Hoàng Quang Dũng, phù hợp lời khai của người chứng kiến Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn Kiên; phù hợp kết luận giám định ma túy; ngoài ra còn phù hợp tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được phân tích ở phần trên.

Trên cơ sở các chứng cứ này, đủ căn cứ kết luận: Trong ngày 24/6/2021, tại tổ 1, khu Trung Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T đã hai lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho Trần Minh D, khi đang chuẩn bị bán lần thứ 2 thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, T còn tàng trữ 0,943 (Không phải chín bốn ba) gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán.

Hành vi này của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất độc dược, làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy là nguồn phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Vì vậy chính sách pháp luật nhà nước ta xử phạt rất nghiêm khắc đối với tội phạm này, nhằm để ngăn chặn, giảm bớt tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo đủ nhận thức biết việc mua bán ma túy là trái pháp luật, nhưng vì tư lợi cho bản thân, ý thức chấp hành pháp luật kém, bị cáo cố tình thực hiện và đã thực hiện nhiều lần. Hành vi phạm tội của bị cáo đã góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng hoang mang trong nhân dân. Vì vậy cần thiết xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về vật chứng: Số ma túy và vỏ bao hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1213/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật nhà nước cấm lưu hành, là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

-Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen, gắn BKS 17B5-573.91 thu giữ của T, quá trình điều tra xác định xe máy gắn BKS giả, số khung, số máy đều bị tẩy xóa, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. T khai T mua chiếc xe của người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ Độc Lập, phường Cẩm Sơn với giá 3.000.000 đồng, quá trình mua không có giấy tờ mua bán. Do vậy, không đủ cơ sở để xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả nhập kho vật chứng, tiếp tục điều tra, sẽ xử lý sau là phù hợp.

-Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng để nghe điện thoại của D hỏi mua ma túy, xác định là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

-Một số đồ vật thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo bao gồm: 14 đoạn ống hút nhựa, 01 túi nilon, 01 kéo kim loại, là đồ vật bị cáo dùng vào việc phạm tội; 01 cân tiểu ly điện tử xác định là vật không có giá trị sử dụng, nên toàn bộ số đồ vật này tịch thu tiêu hủy.

-Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho D chiều ngày 24/6/2021, xác định là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với đối tượng tên Thuận bị cáo T khai đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Minh D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Dương Quốc Duy, do không biết rõ việc T và D mua bán trái phép chất ma túy tại nhà mình nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 24/6/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định trong

phong bì niêm phong số 1213/KLGD của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 14 đoạn ống hút nhựa, 01 túi nilon, 01 kéo kim loại; 01 cân tiểu ly điện tử.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model: 8600, số IMEI: 356288/01/122768/4, máy có nhiều vết xước, kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng.

(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 43/BB-THA ngày 23/11/2021 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

-Truy thu của bị cáo số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

\ **Đặng Thị Minh Nga**

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thái Duy – Đào Diệp Tâm

Đặng Thị Minh Nga

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Minh Nga

·
Vĩ lễ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả để xét xử bị can Vũ Xuân Tiệm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

2. Kèm theo cáo trạng gồm có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng 286 tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến 286;
- Bản kê vật chứng;
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên toà.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh QN (để báo cáo);
- Bị can;
- CQ CSĐT CA thành phố Cẩm Phả (để biết);
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Khúc Văn Lâm